

Bản án số: 48/2023/HS - ST
Ngày 30 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Tám.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

-Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Kiều Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST -HS ngày 17 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 30 tháng 10 năm 1992, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

-Tại Bản án số 68/2011/HS -ST ngày 15 tháng 6 năm 2011, Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc) xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; truy thu số tiền 130.000 đồng và tịch thu số tiền 270.000 đồng, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, (Hành vi này diễn ra ngày 07 tháng 3 năm 2011 D trộm cắp 05 điện thoại có tổng giá trị tài sản là 2.770.000 đồng), tháng 8 năm 2021 D thi hành án xong các khoản nêu trên, (Đã được xóa án tích).

-Tại Bản án số 28/2012/HS - ST, ngày 17 tháng 4 năm 2012, Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc D phải bồi thường cho anh Lê Quốc P 2.100.000 đồng, chịu

200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong án hình sự, (Bản án xác định hành vi của bị cáo diễn ra ngày 23 tháng 01 năm 2012 bị cáo trộm cắp trị giá 2.100.000 đồng và ngày 02 tháng 02 năm 2012 bị cáo trộm cắp 01 điện thoại trị giá 800.000 đồng và 200.000 đồng tiền mặt; Bản án số 28/2012/HS-ST xác định lần phạm tội này của D là tái phạm), tháng 6 năm 2012 D đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự; đối với khoản bồi thường dân sự thì kể từ khi bản án có hiệu lực đến nay đã hơn 10 năm anh P không có đơn yêu cầu thi hành án, (Đã hết thời hiệu thi hành án, nên D đã được xóa án tích).

-Bản án số 02/2014/HS-ST, ngày 14 tháng 01 năm 2014, Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; (Hành vi phạm tội ngày 08 tháng 10 năm 2013; giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 8.960.000 đồng; đến tháng 5 năm 2014 bị cáo đã thi hành xong khoản án phí và tại bản án này đã xác định bị cáo “tái phạm nguy hiểm”.

-Bản án số 30/2017/HS - ST, ngày 27 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, (Hành vi phạm tội ngày 12 tháng 12 năm 2016, tài sản trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 2.650.000 đồng), ngày 13 tháng 01 năm 2020 chấp hành xong án phạt tù, ngày 07 tháng 6 năm 2017 thi hành xong khoản án phí, (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 12 năm 2022 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

-Bị hại: Bà Dương Thị Q, sinh năm 1971.

Cư trú tại: Tổ dân phố V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

Người tham gia tố tụng khác

Người làm chứng:

- Anh Dương Thanh T, sinh năm 1996, “vắng mặt”.

- Anh Dương Ngọc P, sinh năm 1997, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D là đối tượng nhiều lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”. Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 12 năm 2022, D đi đến địa bàn thị trấn Bá

Hiển, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, D đến cửa hàng tạp hóa của gia đình bà Dương Thị Q, quan sát không có người trông coi, D đi vào trong quán, tiến lại gần chiếc tủ gỗ ở quầy hàng kê sát cạnh giường, D dùng tay mở cánh cửa ngăn kéo, thấy bên trong có 01 chiếc ví giả da nữ màu nâu, thì D kiểm tra thấy trong ví có tiền nên D cầm chiếc ví đi ra khỏi quán; lúc đó, bà Q ở phía sau cửa hàng nghe thấy tiếng động liền chạy vào quán thì thấy D đang từ trong quán đi ra. Thấy bà Q, D giả vờ hỏi “*cô ơi nhà có bán thẻ game không*”, bà Q trả lời “*không*” thì D nhanh chóng rời đi. Nghi ngờ D có hành vi trộm cắp nên bà Q đi vào bên trong quán, mở cánh cửa tủ quầy hàng kiểm tra phát hiện bị mất chiếc ví đựng tiền nên bà Q chạy ra hô “*trộm, trộm...*” thì D nghe tiếng và bỏ chạy. Lúc này, anh Dương Ngọc P, là hàng xóm của bà Q và anh Dương Thanh T, (con trai bà Q) nghe thấy tiếng bà Q, thì chạy đuổi theo D, đến cánh đồng La Khoan thuộc tổ dân phố Văn G (cách cửa hàng nhà bà Q khoảng 500 mét) bắt giữ được D, đưa D về nhà bà Q. Sau đó, bà Q trình báo sự việc đến Công an thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên. Đến 14 giờ 40 phút cùng ngày, Công an thị trấn Bá Hiến đến lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ tang vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 ví giả da nữ màu nâu bên trong chiếc ví có 3.348.000 đồng gồm nhiều mệnh giá khác nhau, 06 chiếc thẻ điện thoại di động Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 01 ví giả da thu giữ của Dũng; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn D.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng huyện Bình Xuyên, kết luận: Trị giá của 01 ví giả da màu nâu là 35.000 đồng .

Tại cáo trạng số 58/CT-VKSBX, ngày 14 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173, Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 29 tháng 12 năm 2022.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng: Bị hại là bà Dương Thị Q, người làm chứng là anh Dương Ngọc P và anh Dương Thanh T vắng mặt tại phiên tòa, xong trong giai đoạn điều tra, đã có lời khai đầy đủ, phù hợp với lời khai của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên, của Điều tra viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại cửa hàng tạp hóa của gia đình bà Dương Thị Q, ở Tổ dân phố V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn D đã lén lút trộm cắp 01 ví giả da nữ màu nâu của bà Q có trị giá là 35.000 đồng, bên trong chiếc ví có 3.348.000 đồng cùng 06 chiếc thẻ điện thoại di động Viettel mệnh giá 50.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng trị giá tài sản D trộm cắp là 3.683.000 đồng, (Ba triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn đồng).

[3]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và vật chứng vụ án đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp, có trong hồ sơ vụ án. Hành vi lợi dụng sơ hở của bà Q, bị cáo Nguyễn Văn D đã lén lút trộm cắp tài sản của bà Q, có tổng trị giá là 3.683.000 đồng. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Hình sự.

Nội dung điều luật quy định: “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

[4], Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm và răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là tài sản bị cáo trộm cắp của bà Q đã bị phát hiện và thu hồi ngay và trả lại cho bị hại nên chưa gây thiệt hại cho bà Q, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục sa vào con đường trộm cắp tài sản, điều đó chứng tỏ bị cáo không chịu ăn năn, hối cải nên cần xử phạt hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mới có tác dụng cải tạo, giúp bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đối với 01 ví giả da nữ màu nâu bên trong có số tiền 3.348.000 đồng và 06 chiếc thẻ điện thoại di động Viettel mệnh giá 50.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Dương Thị Q. Ngày 24 tháng 02 năm 2023 Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho bà Q, sau khi nhận lại tài sản bà Q không có yêu cầu đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 ví giả da nam màu nâu và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn D, xác định là tài sản cá nhân của D. Ngày 24 tháng 02 năm 2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn N là bố của D nhận giúp, bị cáo và ông N cũng không có đề nghị gì khác, nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29 tháng 12 năm 2022

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HSVA + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Tám